

ĐỀ TỰ LUYỆN SỐ 02

Câu 1. Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi

- A. dân tộc, giới tính, tôn giáo.
- B. thu nhập, tuổi tác, địa vị.
- C. dân tộc, độ tuổi, giới tính.
- D. dân tộc, địa vị, giới tính, tôn giáo.

Câu 2. Cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt người điều khiển xe máy chạy quá tốc độ là thuộc hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây?

- A. Thi hành pháp luật.
- B. Sử dụng pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 3. Cơ sở sản xuất kinh doanh áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường là đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Áp dụng pháp luật.
- B. Sử dụng pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Thi hành pháp luật.

Câu 4. Việc xét xử các vụ án kinh tế của nước ta hiện nay không phụ thuộc người đó là ai, giữ chức vụ gì, là thể hiện công dân bình đẳng về

- A. nghĩa vụ pháp lí.
- B. trách nhiệm pháp lí.
- C. quyền trong kinh doanh.
- D. nghĩa vụ trong kinh doanh.

Câu 5. Bình đẳng giữa cha mẹ và con được thể hiện ở nội dung nào dưới đây?

- A. Ngược đãi cha mẹ.
- B. Lạm dụng sức lao động của con.
- C. Không tôn trọng ý kiến của con.
- D. Cha mẹ không được phân biệt đối xử giữa các con.

Câu 6. Luật hôn nhân gia đình năm 2014 qui định độ tuổi kết hôn là

- A. nam 22 tuổi trở lên, nữ 20 tuổi trở lên.
- B. nam 19 tuổi trở lên, nữ 18 tuổi trở lên.
- C. nam đủ 20 tuổi trở lên, nữ đủ 18 tuổi trở lên.
- D. nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 7. Trong các hành vi sau đây, hành vi nào thuộc loại vi phạm hành chính?

- A. Buôn bán hàng hóa lấn chiếm lề đường.
- B. Phóng nhanh, vượt ẩu gây tai nạn chết người.
- C. Học sinh nghỉ học quá 45 ngày trong một năm học.
- D. Lợi dụng chức vụ chiếm đoạt số tiền lớn của nhà nước.

Câu 8. Trong các yếu tố của tư liệu lao động, yếu tố nào là quan trọng nhất?

- A. Tư liệu sản xuất.
- B. Kết cấu hạ tầng.
- C. Công cụ lao động.

D. Hệ thống bình chứa.

Câu 9. Ông B trồng cam sạch để bán lấy tiền rồi dùng tiền đó mua gạo. Vậy tiền đó thực hiện chức năng

- A. Thước đo giá trị.
- B. Phương tiện giao dịch.
- C. Phương tiện lưu thông.
- D. Phương tiện thanh toán.

Câu 10. Sản xuất và lưu thông hàng hóa phải dựa trên cơ sở nào dưới đây?

- A. Chi phí để sản xuất ra hàng hóa.
- B. Thời gian cần thiết để sản xuất ra hàng hóa.
- C. Thời gian lao động cá biệt để sản xuất ra hàng hóa.
- D. Thời gian lao động xã hội cần thiết để sản xuất ra hàng hóa.

Câu 11. Vi phạm dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới quan hệ

- A. xã hội và quan hệ kinh tế.
- B. lao động và quan hệ xã hội.
- C. tài sản và quan hệ nhân thân.
- D. kinh tế và quan hệ lao động.

Câu 12. Vi phạm hành chính là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn tội phạm, xâm phạm tới các

- A. quy chế đơn vị sản xuất.
- B. quy tắc quản lí nhà nước.
- C. quy chuẩn sử dụng chuyên gia.
- D. quy ước trong các doanh nghiệp.

Câu 13. Người vi phạm hình sự trước hết phải chịu trách nhiệm

- A. hình sự.
- B. dân sự.
- C. kỉ luật.
- D. hành chính.

Câu 14. Cán bộ, viên chức, công chức vi phạm kỉ luật phải chịu trách nhiệm

- A. kỉ luật
- B. dân sự.
- C. hình sự.
- D. hành chính.

Câu 15. Hành vi nào dưới đây thể hiện hình thức sử dụng pháp luật?

- A. Bạn M tự ý sử dụng máy tính của bạn cùng lớp.
- B. Anh A bán chiếc xe máy mà anh là chủ sở hữu.
- C. Anh H lấy trộm tiền của chị M khi chị không cảnh giác.
- D. Bạn F mượn sách của bạn E nhưng không giữ gìn bảo quản.

Câu 16. Khái niệm cầu được hiểu là tên gọi tắt của nhu cầu

- A. nói chung.
- B. có khả năng đáp ứng.
- C. có khả năng thanh toán.
- D. hàng hoá mà người tiêu dùng cần.

Câu 17. Một trong các nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động là

- A. dân chủ, hiệu quả.
- B. trách nhiệm, kỷ luật.
- C. công bằng, văn minh.
- D. tự do, tự nguyện, bình đẳng.

Câu 18. Bình đẳng giữa người sử dụng lao động và người lao động được pháp luật thừa nhận ở văn bản nào dưới đây?

- A. Giao kèo lao động.
- B. Hợp đồng lao động.
- C. Cam kết lao động.
- D. Quy phạm pháp luật.

Câu 19. Công dân A không tham gia buôn bán, tàng trữ và sử dụng các chất ma túy. Trong trường hợp này, công dân A đã

- A. sử dụng pháp luật.
- B. áp dụng pháp luật.
- C. tuân thủ pháp luật.
- D. thi hành pháp luật.

Câu 20. Tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật

- A. bảo hộ.
- B. bảo vệ.
- C. bảo đảm.
- D. bao bọc.

Câu 21. Mỗi lá phiếu đều có giá trị như nhau thể hiện nguyên tắc nào dưới đây trong bầu cử?

- A. Phổ thông.
- B. Bình đẳng.
- C. Trực tiếp.
- D. Bỏ phiếu kín.

Câu 22. Quyền khiếu nại, tố cáo là công cụ để nhân dân

- A. thực hiện quyền dân chủ.
- B. giám sát các cơ quan chức năng.
- C. tham gia quản lí Nhà Nước và xã hội.
- D. bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Câu 23. Pháp luật nước ta quy định, bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mọi

- A. cơ quan.
- B. công dân.
- C. tổ chức kinh tế.
- D. công dân từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 24. Trong bảo vệ môi trường, hoạt động nào dưới đây có vai trò đặc biệt quan trọng?

- A. Bảo vệ rừng.
- B. Quyết định vệ sinh tại nơi ở.
- C. Bảo vệ động vật hoang dã.
- D. Bảo vệ nguồn nước sinh hoạt.

Câu 25. Trường hợp thực hiện bầu cử nào sau đây đúng với quy định của pháp luật?

- A. Cha Mẹ nhờ con đã thành niên đi bỏ phiếu bầu cử hộ.
- B. Vận động bạn bè, người thân bỏ phiếu cho một người.
- C. Mang phiếu về nhà, suy nghĩ rồi quay lại điểm bầu cử để bỏ phiếu.
- D. Không tự viết được, nhờ người viết phiếu bầu và tự bỏ vào hòm phiếu kín.

Câu 26. Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền hoạt động khoa học công nghệ là nội dung của quyền

- A. phát triển.
- B. tác giả.
- C. sáng tạo.
- D. sáng chế.

Câu 27. Mọi công dân đều có quyền học tập từ thấp lên cao được hiểu là

- A. học không hạn chế.
- B. học thường xuyên.
- C. học bất cứ ngành nghề nào.
- D. học bằng nhiều hình thức.

Câu 28. Quyền sáng tạo của công dân không bao gồm nội dung nào dưới đây ?

- A. Tự do nghiên cứu khoa học.
- B. Kiến nghị với các cơ quan, trường học.
- C. Đưa ra phát minh, sáng chế.
- D. Sáng tác văn học, nghệ thuật

Câu 29. Hành vi nào dưới đây **không xâm phạm** đến quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm và danh dự của công dân?

- A. Đặt điều, nói xấu người khác.
- B. Tung tin xấu về người khác.
- C. Phản bác ý kiến của người khác.
- D. Xúc phạm người khác để hạ uy tín.

Câu 30. Phát hiện một nhóm thanh niên bẻ khóa lấy trộm tài sản của một nhà vắng chủ, Q đã báo cho cơ quan công an biết. Hành vi này thể hiện Q đã thực hiện quyền

- A. tố cáo.
- B. khiếu nại.
- C. dân chủ.
- D. nhân thân.

Câu 31. Việc nhà nước lấy ý kiến của nhân dân trong dự thảo Hiến pháp năm 2013 là thực hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền tự do ngôn luận.
- B. Quyền đóng góp ý kiến.
- C. Quyền kiểm tra giám sát.
- D. Quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội.

Câu 32. Do vợ chỉ ở nhà không đi làm nên anh H khi bán nhà của hai vợ chồng đã không bàn bạc với vợ. Anh H đã vi phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ

- A. Nhân thân.
- B. Tài sản riêng.
- C. Tài sản chung.

D. Tài sản của vợ.

Câu 33. Ông A mua hàng của ông B nhưng không trả tiền đầy đủ và đúng thời hạn, đúng phương thức như đã thỏa thuận với ông B. Ông A vi phạm pháp luật

A. hình sự.

B. kỉ luật.

C. dân sự.

D. hành chính.

Câu 34. Bạn A có chị X bị bệnh tâm thần nhưng lại thích đi bầu cử. A khẳng định chị mình được đi bầu cử, vì ai đủ 18 tuổi trở lên cũng có quyền bầu cử. Nếu là bạn của A em sẽ chọn cách ứng xử nào sau đây cho phù hợp?

A. Đồng tình với ý kiến của A.

B. Khuyên A đi bầu cử hộ cho chị X.

C. Không quan tâm gì cả vì không liên quan đến chị X.

D. Nói để A biết chị X mất năng lực hành vi dân sự nên không được bầu cử.

Câu 35. H đang học lớp 10, bố mẹ H bắt H bỏ học lấy chồng vì cho rằng con gái đăng nào cũng lấy chồng là xong học hành làm gì nhiều cho mất thời gian và tốn kém tiền của. Theo em bố mẹ H đã vi phạm nội dung nào dưới đây trong hôn nhân và gia đình?

A. Bình đẳng giữa vợ và chồng.

B. Bình đẳng giữa anh, chị, em.

C. Bình đẳng giữa ông bà và cháu.

D. Bình đẳng giữa cha mẹ và con.

Câu 36. B mồ côi cha mẹ được bà ngoại nuôi ăn học. Từ khi có việc làm ổn định, B không về thăm bà và thường trốn tránh khi bà lên thăm. Nếu là B, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp với quy định của pháp luật?

A. Biếu bà một khoản tiền.

B. Chuyển chỗ ở để bà không tìm được.

C. Đón bà lên sống cùng để tiện cho việc chăm sóc.

D. Chuyển cả chỗ ở và chỗ làm để bà không tìm được.

Câu 37. Gia đình nông dân ở xã X có ba con gái vô cùng nghèo khó. Họ vẫn muốn sinh thêm con trai có người nối dõi. Hội phụ nữ xã X vận động họ sinh ít con giảm bớt khó khăn, đồng thời cho vay vốn phát triển kinh tế thoát nghèo. Theo em, hội phụ nữ xã X đã thực hiện đúng

A. Pháp luật về phát triển kinh tế.

B. Quyền được sáng tạo của công dân.

C. Quyền được phát triển của công dân.

D. Pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hội.

Câu 38. Bà K cho bà X vay 20 triệu đồng với lãi suất theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, có giấy biên nhận vay nợ do bà X kí và ghi rõ họ tên. Đã quá hạn 6 tháng, mặc dù bà K đã đòi nhiều lần nhưng bà X vẫn không trả tiền cho bà K. Theo em bà K phải chọn cách nào dưới đây để lấy lại số tiền trên?

A. Thuê người đòi nợ.

B. Xiết nợ bằng các đồ đạc có giá trị.

C. Tiếp tục cho vay nhưng tính lãi cao hơn.

D. Bà K kiện bà X ra toà án dân sự cấp quận, huyện để xét xử.

Câu 39. Ba nữ sinh A, B, C ở cùng phòng trọ, nhưng bạn A thường xuyên có người nhắn tin và gọi điện đến. Thấy vậy B khó chịu lắm. Một lần A có việc đi ra ngoài và để quên điện thoại ở phòng. Lúc đó, điện thoại của A đổ chuông, B cầm điện thoại định nghe. Theo em bạn C nên xử sự như thế nào trong tình huống này?

- A. Cùng B nghe trộm.
- B. Nói với A về hành vi của B.
- C. Không nói gì vì không liên quan.
- D. Khuyên B không nên làm như vậy.

Câu 40. Ông S là Giám đốc công ty L tự ý lấy xe công vụ của cơ quan đi lễ chùa. Khi đang lưu thông trên đường thì xe của ông va chạm với xe chở hoa của bà M đang dừng khi có đèn đỏ. Kiểm tra thấy xe ô tô bị xây sát, ông S đã lớn tiếng quát tháo, xô đổ xe của bà M làm vỡ gương xe. Thấy vậy, anh G và anh D là bảo vệ ngân hàng gần đó chạy ra xem. Quá bức xúc về hành vi của ông S, anh G đã cầm gạch đập vỡ kính xe ô tô của ông S. Những ai dưới đây vừa phải chịu trách nhiệm kỉ luật, vừa phải chịu trách nhiệm dân sự?

- A. Ông S, anh G và anh D.
- B. Ông S và bà M.
- C. Ông S và anh G.
- D. Ông S, bà M và anh G.

-----Hết-----

ĐÁP ÁN

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	D	D	B	D	D	A	C	C	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	B	A	A	B	C	D	B	C	A
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
Đáp án	B	D	B	A	D	C	A	B	C	A
Câu	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
Đáp án	D	C	C	D	D	C	D	D	D	C